TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-PT
Ngày 14 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám
Các Thẩm phán: Ông Châu Văn Mỹ
Ông Trần Quang Khang

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thiện T, do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thiện T**, sinh năm 1985, tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú tại: Khóm I, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha là Nguyễn Khải P (đã chết) và mẹ là Ngô Thị Ánh H; bị cáo chưa vợ, con; tiền án: 01 lần, ngày 26/01/2011, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xử phạt 10 năm tù về tội "Giết người", chấp hành xong vào ngày 23/10/2018, chưa xóa án tích; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/11/2019 đến nay, (có mặt).

- Bị hại không kháng cáo:

1. Anh Mai Đức H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp 15, xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

2. Anh Phạm Văn L, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Lạc, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu, (vắng mặt).

3. Anh Lê Hoàng C, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp Thống Nhất, xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, Bạc Liêu, (vắng mặt).

4. Chị Huỳnh Phương L1, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp Vĩnh Tân, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Quí Đ, sinh năm 1989 và 05 người bị hại không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 04 giờ, ngày 08/11/2019, Nguyễn Thiện T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Quí Đ đi từ thành phố B hướng về khu vực huyện H để tìm tài sản lấy trộm, khi đi đến ấp V, xã M, huyện H thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 94M1-3389 của Huỳnh Phương L1 đậu ở gian nhà bếp, không người trông giữ. Đ xuống xe và kêu T điều khiển xe quay về trước, Đ lén lút đi vào lấy rồi điều khiển về phòng trọ Anh K ở phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Đến chiều cùng ngày, Đ điều khiển xe trộm được đến tiệm sửa xe của ông Nguyễn Văn S ở ấp X, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu bán thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Tài sản được thu hồi và trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì khác.

Tại bản kết luận định giá số 74 ngày 14/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe hai bánh, màu sơn đỏ- đen, số máy 5C64196434, số khung: C6409Y196431, biển kiểm soát 94M1-3389, dung tích 110cm^3, có nguyên giá là 19.000.000 đồng/ chiếc, giá trị sử dụng còn lại 50%. Giá trị còn lại của tài sản là 9.500.000 đồng.

Ngoài lần trộm cắp trên, trong khoảng thời gian từ ngày 23/02/2019 đến ngày 07/11/2019, Nguyễn Quí Đ tự mình thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản chiếm đoạt tổng số tiền 33.200.000đ. Đối với Nguyễn Thiện Tcùng với Nguyễn Quí Đ thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào đêm 24, sáng ngày 25/7/2019, Điền điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thiện T đi từ phòng trọ Anh K theo hướng phường N, thành phố B đến huyện H để tìm tài sản lấy trộm, khi đến chòi vuông của anh Mai Đức H, ở ấp 15, xã V, huyện H thì phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 35M2-1551 đang đậu trước chồi (chìa khóa cắm sẵn trong ổ khóa), không người trông giữ thì cả hai cùng vào lấy, sau đó Điền điều khiển chạy về phòng trọ Anh K. Đến trưa cùng ngày, Điền điều khiển xe trộm đi về hướng huyện H bán cho một người đi đường (không rõ nhân thân) với giá là 3.000.000 đồng, Đ và T mỗi người được 1.500.000 đồng, tài sản không thu hồi được.

Tại bản kết luận số 03 ngày 13/01/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng WAVERSX, màu sơn: đen - bạc, số khung: Y196750, số máy 5666870, biển kiểm soát 35M2-1551, dung tích 109cm^3, có nguyên giá là 21.500.000 đồng/chiếc, giá trị sử dụng còn lại là 40%. Giá trị còn lại của tài sản là 8.600.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự: Anh Mai Đức H không yêu cầu bồi thường, chỉ yêu cầu tìm được xe trả lại cho anh.

Lần thứ hai: Vào đêm ngày 20, sáng ngày 21/10/2019, Đ điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thiện T đi từ thành phố Bạc Liêu theo hướng phường N, thành phố B đến xã V, huyện H, tìm tài sản để lấy trộm, khi đến chồi vuông của anh Đặng Thái S, ở ấp T, xã V, huyện H thì phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 69FA-9801 của anh Lê Hoàng C, ngụ cùng ấp đang đậu gửi trước chồi thì dừng xe lại, T ở ngoài, Đ lén lút vào lấy rồi mang ra bức dây điện ổ khóa, T điều khiển xe vừa trộm được chạy về. Đến trưa ngày 21/10/2019, Đ và T điều khiển xe trộm được đến phường S, thành phố B, bán cho một người đi đường (không rõ nhân thân) với giá là 800.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số 06 ngày 16/01/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu FERROLI, kiểu dáng WAVE, sơn: Xanh; số khung: RRKWCB2UM7XB09656, số máy VTT29YXP39FMB009656, biển kiểm soát 69FA-9801, dung tích 49cm^3, có nguyên giá là 8.000.000 đồng/chiếc, giá trị sử dụng còn lại là 20%. Giá trị còn lại của tài sản là 1.600.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hoàng C không yêu cầu bồi thường, chỉ yêu cầu tìm được xe trả lại cho anh.

Lần thứ ba: Vào đêm ngày 06 sáng ngày 07/11/2019, Điền điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thiện T từ thành phố B đến khu vực huyện H tìm tài sản lấy trộm. Khi đến ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu thì Đ xuống xe và kêu T điều khiển xe về trước. Đ tiếp tục đi bộ đến nhà ông Phạm Văn L thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 94B1-311.73 của ông L đang đậu trước hàng ba nhà, Đ đi vào lấy trộm rồi dùng chìa khóa mang theo mở khóa điều khiển về phòng trọ Anh K. Đến khoảng 04 giờ, ngày 07/11/2019, Điền điều khiển xe trộm được chở Tâm theo hướng thị xã V, tỉnh Sóc Trăng bán cho một người đi đường (không rõ nhân dân) được 4.000.000 đồng, Đ lấy 3.200.000 đồng, T được chia 800.000 đồng, tài sản không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá số 04 ngày 14/01/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, số loại FUTURE, màu sơn: xanh- xám, số khung: 7619GZ063317, số máy jc76e0096027, biển kiểm soát 94B1-311.73, dung tích 124 cm^3, có nguyên giá là 31.000.000 đồng/chiếc, giá trị sử dụng còn lại là 80%. Giá trị còn lại của tài sản là 24.800.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự: ông Phạm Văn L yêu cầu bồi thường 24.800.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quí Đ, Nguyễn Thiện T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 21/11/2019.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quí Đ, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/5/2020, bị cáo Nguyễn Thiện T có đơn kháng cáo yêu cầu giảm được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm tranh luận: Chấp nhận đơn kháng cáo bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ. Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nội dung kháng cáo. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 08/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng thời gian từ ngày 23/02/2019 đến ngày 08/11/2019, trên địa bàn huyện H, tỉnh Bạc Liêu và địa bàn huyện T, tỉnh Sóc Trăng, Nguyễn Quí Đ là người không có nghề nghiệp, có 02 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích, đã tự mình thực hiện 05 lần "Trộm cắp tài sản", tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 33.200.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thiện T có 01 tiền án về tội "Giết người", chưa được xóa án tích, trực tiếp tham gia cùng bị cáo Nguyễn Quí Đ thực hiện 04 lần "Trộm cắp tài sản", tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 44.500.000 đồng, cụ thể: Ngày 25/7/2019 bị cáo chiếm đoạt 8.600.000đ; ngày 21/10/2019, bị cáo chiếm đoạt 1.600.000đ; ngày 07/11/2019, bị cáo chiếm đoạt 24.800.000đ; ngày 08/11/2019, bị cáo chiếm đoạt 9.500.000đ.

[2] Hành vi lén lúc chiếm đoạt tài sản của nhiều người do bị cáo T thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên án sơ thẩm xét xử là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu giảm án của bị cáo T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của nhiều người, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định như án sơ thẩm quyết định là có căn cứ. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo đầy đủ, toàn diện tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thiện T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm án của bị cáo Nguyễn Thiện T và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiện T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/11/2019.

3. Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thiện T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2020/HSST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện Hòa Bình (02 bản);
- CQĐT huyện Hòa Bình (01 bản);
- Chi cục THA huyện Hòa Bình (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

Cao Văn Tám